**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP THI HỌC SINH GIỎI KHỐI 10**

**I. NỘI DUNG KIỂM TRA**

- Năng lực Đọc: Phạm vi tri thức đọc hiểu thuộc Bài 1,7

- Năng lực Viết:

+ Viết văn bản nghị luận phân thích, đánh giá tác phẩm truyện (chủ đề và nhân vật).

+ Viết văn bản nghị luận xã hội.

**II/ HÌNH THỨC KIỂM TRA:** Tự luận

**III/ MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**1. Ma trận đề kiểm tra**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | |  |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | **Tổng**  **% điểm** | |
| **1** | **Đọc** | Thần thoại và sử thi | **2**  (10%) | **1**  (7,5%) | **2**  (12,5%) | **30** | |
| **Truyện** |
| Thơ trữ tình |
| Sân khấu dân gian (chèo/tuồng) |
| Văn nghị luận |
| Văn bản thông tin |
| Thần thoại và sử thi |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một đoạn trích/tác phẩm văn học | **1\***  (5%) | **1\***  (10%) | **1\***  (15%) | **30** | |
| Viết văn bản nghị luận xã hội | **1\***  (10%) | **1\***  (10%) | **1\***  (20 %) | **40** | |
| **Tổng** | | | ***25%*** | ***27,5%*** | ***47,5%*** | ***100%*** | |

***Lưu ý:***

Cách cho điểm mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong *Đáp án - Hướng dẫn chấm*

**2. Bảng đặc tả kĩ thuật đề kiểm tra**

| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tỉ lệ %** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | 30% |
| **1** | **ĐỌC**  **HIỂU** | Truyện ngắn *Gió lạnh đầu mùa* (Thạch Lam) | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết lời kể, ngôi kể, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết đề tài, không gian, thời gian, chi tiết tiêu biểu trong truyện.  - Nhận biết được những đặc điểm của nhân vật, cốt truyện, câu chuyện trong tác phẩm truyện.  - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hóa được thể hiện trong văn bản truyện.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện và lí giải được ý nghĩa, tác dụng của cốt truyện.  - Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện và lí giải được mối quan hệ giữa các yếu tố này trong tính chỉnh thể của tác phẩm.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của việc lựa chọn lời kể, ngôi kể, điểm nhìn trong tác phẩm.  - Phân tích, đánh giá được đặc điểm của nhân vật và vai trò của nhân vật trong tác phẩm.  - Xác định được chủ đề, tư tưởng của tác phẩm; chỉ ra được những căn cứ để xác định chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.  - Phát hiện và lí giải các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của các biện pháp nghệ thuật xây dựng nhân vật.  **Vận dụng:**  - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học.  **Vận dụng cao:**  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng, những đặc sắc về nghệ thuật trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.  - Liên hệ để thấy một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm truyện thuộc những nền văn học khác nhau. | ***Theo ma trận ở trên*** | | | |
| **2** | **VIẾT** | 2. Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một đoạn trích/ tác phẩm văn học | **Nhận biết**:  - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, thể loại,… của đoạn trích/tác phẩm.  **-** Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  **Thông hiểu**:  - Trình bày được những nội dung khái quát của đoạn trích/ tác phẩm văn học.  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình thức nghệ thuật và chủ đề của đoạn trích/ tác phẩm.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ đoạn trích/ tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong đoạn trích/ tác phẩm).  - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức đoạn trích/ tác phẩm.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.  - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. | 1\* | 1\* | 1\* | 1 câu TL | 70% |
|  |  | 2. Viết văn bản nghị luận xã hội | **Nhận biết:**  - Xác định được vấn đề cần bàn luận.  - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn.  **Thông hiểu:**  - Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của vấn đề cần bàn luận.  Vận dụng:  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề bàn luận.  **Vận dụng cao:**  - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về vấn đề.  - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục. |  |  |  |  |  |
| **Tổng** | | |  |  |  |  |  | **6** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **22,5** | **35** | **42,5** | | **100** |

**3. Lưu ý:** (1\*) Một bài văn đánh giá 3 mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng); tỉ lệ điểm cho từng mức độ.